

Quyền tác giả: Công cụ hữu hiệu để ngăn chặn xâm phạm sở hữu trí tuệ tại Việt Nam

10/10/2021 21:52

(LSVN) - Tài sản trí tuệ của các doanh nghiệp có danh tiếng, uy tín luôn là mục tiêu của nạn bắt chước, sao chép, làm giả. Doanh nghiệp càng có uy tín, danh tiếng, càng dễ bị tổn thương bởi những kẻ kinh doanh bất chính. Nhái kiểu dáng bao bì hàng hoá của các doanh nghiệp có uy tín, danh tiếng để trục lợi đang có khuynh hướng gia tăng nguy hiểm và biến đổi ngày càng tinh vi. Ngay khi các thiết kế và logo cho một dòng sản phẩm của các doanh nghiệp có uy tín, danh tiếng được tung ra thị trường, lập tức trên thị trường xuất hiện các sản phẩm có thiết kế, mẫu mã, logo tương tự, thậm chí là trùng lặp.



Ảnh minh họa.

Bắt cập trong quy trình đăng ký bảo hộ quyền nhãn hiệu và kiểu dáng công nghiệp

Theo quy định của pháp luật, chỉ khi được cấp văn bằng bảo hộ, quyền đối với nhãn hiệu hay kiểu dáng công nghiệp (KDCN) mới được xác lập cho chủ sở hữu và chỉ khi đó, nhãn hiệu hay KDCN mới chính thức trở thành công cụ pháp lý để chủ thể quyền có thể yêu cầu cơ quan chức năng tiến hành các hành động thực thi, xử lý các hành vi vi phạm. Điều này có nghĩa là, khi nhãn hiệu hay KDCN vẫn còn đang trong giai đoạn thẩm định, chủ thể quyền chưa thể thiết lập được cơ sở pháp lý cần thiết để yêu cầu xử lý các hành vi xâm phạm.

Quá trình thẩm định đối với nhãn hiệu hay KDCN tại Việt Nam thường bị kéo dài, trên thực tế, có thể từ 16-18 tháng, thậm chí có thể lên đến vài năm nếu nhãn hiệu bị bên thứ ba phản đối hoặc bị Cục Sở hữu trí tuệ từ chối bảo hộ. Không ít kẻ kinh doanh bất chính coi đây là khoảng “thời gian vàng” hay “thời gian an toàn” để tự do thực hiện các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ một cách trắng trợn mà không lo bị khởi kiện hay bị áp dụng các chế tài.

Thực tế, có những sản phẩm xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ chỉ cần tiêu thụ trong một mùa vụ, thì thời gian 16-18 tháng mà nhãn hiệu hay KDCN chưa được cấp văn bằng bảo hộ, là quá đủ và còn quý hơn vàng để thu về mức lợi nhuận khổng lồ, thậm chí, còn đe dọa đến sự tồn tại của các sản phẩm chính hãng.

Xử lý bằng thủ tục chống cạnh tranh không lành mạnh: Luật có cơ chế nhưng không dễ

Khi chưa thể xác lập quyền đối với nhãn hiệu hay KDCN, đối mặt với các hành vi xâm phạm, nhiều chủ thể quyền đành ngậm ngùi chọn giải pháp tình thế là gửi Thư cảnh báo/Thư khuyến cáo hay khởi sự các biện pháp chống cạnh tranh không lành mạnh. Pháp luật về sở hữu trí tuệ của Việt Nam thiết lập cơ chế để bảo hộ cho những chỉ dẫn thương mại chưa được đăng ký (như nhãn hiệu, tên thương mại, kiểu dáng bao bì hàng hoá, nhãn hàng hoá...), nghĩa là, dù cho chưa đăng ký các chỉ dẫn thương mại, chủ sở hữu vẫn có quyền yêu cầu cơ quan chức năng xử lý hành vi bị cho là xâm phạm.

Lý thuyết là thế, nhưng giành chiến thắng trong cuộc chiến chống cạnh tranh không lành mạnh tại Việt Nam không bao giờ là dễ dàng. Pháp luật Việt Nam đặt ra các quy định rất ngặt nghèo về nghĩa vụ chứng minh cho chủ sở hữu quyền. Chỉ những chủ thể đã sử dụng chỉ dẫn thương mại “một cách rộng rãi, ổn định trong hoạt động kinh doanh hợp pháp tại Việt Nam, được người tiêu dùng biết đến uy tín của chủ thể kinh doanh và hàng hóa, dịch vụ mang chỉ dẫn thương mại đó” mới có quyền khởi sự các biện pháp chống cạnh tranh không lành mạnh.

Muốn vậy, doanh nghiệp phải, căn cứ Điều 19.1(d) Thông tư 11/2015/TT-BKH-CN, cung cấp “các thông tin về quảng cáo, tiếp thị, trưng bày triển lãm; doanh thu bán hàng; số lượng sản phẩm bán ra; hệ thống đại lý phân phối, liên doanh, liên kết; quy mô đầu tư; đánh giá của các cơ quan nhà nước, phương tiện thông tin đại chúng, bình chọn của người tiêu dùng và các thông tin khác thể hiện uy tín của chủ thể kinh doanh gắn với chỉ dẫn thương mại trong hoạt động kinh doanh của mình tại Việt Nam”. Việc cung cấp các tài liệu, bằng chứng chứng minh việc sử dụng rộng rãi chỉ dẫn thương mại theo quy định nêu trên trong khi họ vừa tung sản phẩm ra thị trường là bất khả thi.

Thêm nữa, liệu các bằng chứng chứng minh (nếu được cung cấp) có đáp ứng quy định về tính “rộng rãi” hay không và “rộng rãi” là như thế nào? Trong khi quy định pháp luật chưa có quy định/giải thích nào mang tính định lượng về khái niệm “rộng rãi” trong quy định nêu trên.

Nên đăng ký bảo hộ dưới dạng quyền sở hữu trí tuệ nào?

Trong nhiều trường hợp, một logo có thể đáp ứng tiêu chuẩn để được bảo hộ dưới dạng nhãn hiệu và/hoặc quyền tác giả, trong khi đó, một bao bì sản phẩm có thể cùng lúc đáp ứng tiêu chuẩn để được đồng thời bảo hộ dưới cả 3 đối tượng sở hữu trí tuệ: nhãn hiệu, KDCN và quyền tác giả. Tuy nhiên, nhiều chủ thể quyền chỉ lựa chọn đăng ký nhãn hiệu và KDCN vì cho rằng thực thi chống xâm phạm dựa trên quyền nhãn hiệu và KDCN sẽ mạnh hơn và hiệu quả hơn so với quyền tác giả.

Quyền tác giả là công cụ cực kỳ hữu hiệu để chống vi phạm sở hữu trí tuệ

Trong khi quy trình đăng ký nhãn hiệu/KDCN có thể kéo dài hơn 1 năm hoặc vài năm, đăng ký quyền tác giả tại Việt Nam lại diễn ra khá nhanh chóng, thủ tục đơn giản. Tuy nhiên, trong một khoảng thời gian dài, lợi ích này đã bị nhiều chủ thể quyền đánh giá thấp và không được coi trọng đúng mức vì cho rằng quyền tác giả là cơ sở không vững chắc, do vậy, chỉ nên coi nguồn tài liệu/lập luận hỗ trợ trong chiến lược bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

Theo nhận định của tác giả, thời gian qua, việc sử dụng quyền tác giả chống xâm phạm nhãn hiệu/KDCN tại Việt Nam là một xu hướng mới và có chiều hướng tăng cao do thoả mãn 2 yêu cầu từ chủ thể quyền: Thứ nhất, tốc độ, sự nhanh chóng trong xác lập quyền; Thứ hai, hiệu quả không thua kém việc thực thi dựa trên quyền nhãn hiệu/KDCN. Sau khi Trung tâm Giám định quyền tác giả, quyền liên quan (ECCR) ra đời vào năm 2016 và đi vào hoạt động mạnh mẽ vào 2 năm gần đây, khi phát hiện xâm phạm, chủ thể quyền có thể sử dụng quyền tác giả để yêu cầu ECCR cung cấp ý kiến chuyên môn/kết luận giám định về việc có hay không hành vi xâm phạm, trên cơ sở đó, sử dụng các cơ chế bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ bằng biện pháp hành chính và/hoặc dân sự.

Đã có khá nhiều đơn yêu cầu giám định xâm phạm quyền tác giả được nộp cho ECCR. Lực lượng quản lý thị trường tại một số địa phương sẵn sàng xử lý xâm phạm quyền tác giả khi chủ thể quyền nộp đơn yêu cầu xử lý xâm phạm quyền tác giả có kèm theo kết luận giám định từ ECCR.

Một số giải pháp

Các quy định về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của Việt Nam đang được hoàn thiện theo các tiêu chuẩn, chuẩn mực quốc tế cao hơn sau khi Việt Nam ký kết Hiệp định EVFTA và CPTPP. Tuy nhiên, thực tế cho thấy rằng, chống xâm phạm sở hữu trí tuệ luôn là cuộc chiến không có hồi kết ở bất kỳ quốc gia nào. Do đó, thay vì trông chờ sự thay đổi từ hệ thống pháp luật quốc gia, tự bảo vệ mình chống lại nạn ăn cắp tài sản trí tuệ vẫn là cách tiếp cận khôn ngoan và hiệu quả.

Để chống lại các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam, ngăn ngừa và hạn chế thiệt hại, ngoài việc đăng ký nhãn hiệu và/hoặc KDCN, trước khi tung sản phẩm ra thị trường, doanh nghiệp nên thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký bảo hộ logo, kiểu dáng bao bì sản phẩm của mình dưới dạng quyền tác giả tại Việt Nam trong thời gian sớm nhất.

Chi phí của việc đăng ký quyền tác giả khá thấp, trong khi thời gian được cấp Giấy chứng nhận quyền tác giả rất ngắn, từ 15-20 ngày làm việc sau khi nộp đầy đủ hồ sơ. Pháp luật Việt Nam không có quy định ngăn cấm việc đăng ký một đối tượng sở hữu trí tuệ dưới hai hoặc ba dạng quyền sở hữu trí tuệ, miễn rằng nó đáp ứng các điều kiện bảo hộ. Trong bối cảnh mà nhãn hiệu/KDCN chưa được cấp văn bằng bảo hộ và không dễ để chứng minh “chỉ dẫn thương mại” đã được sử dụng rộng rãi tại Việt Nam, việc nắm giữ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với logo hay kiểu dáng bao bì hàng hóa sẽ mang lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp ở chỗ:

Thứ nhất, giảm nhẹ nghĩa vụ chứng minh

Chủ sở hữu Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả tại Việt Nam không phải chứng minh quyền sở hữu của mình đối với tác phẩm đã đăng ký trong tranh chấp, trừ trường hợp có bằng chứng khác. Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả tại Việt Nam là bằng chứng mặc nhiên về tính hợp lệ của quyền tác giả đối với tác phẩm. Do đó, nếu nhãn hiệu của bạn được cấp Giấy chứng nhận quyền tác giả, bạn mặc nhiên được coi là chủ sở hữu đối với nhãn hiệu đó dưới dạng quyền tác giả.

Thứ hai, có cơ sở để yêu cầu giám định xâm phạm quyền tác giả

Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả tại Việt Nam là cơ sở pháp lý và là tài liệu bắt buộc phải có để yêu cầu giám định xâm phạm quyền tác giả tại Việt Nam. Để hỗ trợ cho các cáo buộc xâm phạm quyền tác giả, chủ thể quyền có thể nộp đơn yêu cầu giám định tại ECCR, một cơ quan nhà nước Việt Nam có thẩm quyền đưa ra ý kiến chuyên môn về các vấn đề quyền tác giả và quyền liên quan, được phép thực hiện giám định về các vi phạm bản quyền. Lưu ý rằng, khác với việc bảo hộ nhãn hiệu, bằng chứng về quyền tác giả được xác lập bên ngoài Việt Nam cũng sẽ được ECCR xem xét. Nói cách khác, Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả do các nước thuộc Công ước Berne cấp có thể được chấp nhận để ECCR đưa ra ý kiến chuyên môn về khả năng vi phạm bản quyền tại Việt Nam.

Thứ ba, là căn cứ pháp lý khẳng định quyền sở hữu trí tuệ

Các cơ quan thực thi của Việt Nam ngần ngại thực hiện các biện pháp thực thi nếu không đệ trình Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cùng với Đơn yêu cầu xử lý vi phạm quyền tác giả theo thủ tục hành chính hoặc khởi kiện theo thủ tục dân sự. Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả giúp cơ quan thực thi dễ dàng thụ lý giải quyết vụ việc vi phạm quyền tác giả vì nó ghi nhận đầy đủ thông tin về tác phẩm, về chủ sở hữu/tác giả.

Thứ tư, giúp tránh nạn ăn cắp/chiếm đoạt tài sản trí tuệ

Đăng ký sớm tác phẩm tại Việt Nam giúp giảm thiểu rủi ro, nguy cơ bị tổ chức/cá nhân khác chiếm đoạt quyền đăng ký và trở thành chủ sở hữu hợp pháp của tác phẩm.

Với những lợi ích nêu trên, Giấy chứng nhận quyền tác giả đã và đang trở thành công cụ hữu hiệu để tìm kiếm sự bảo hộ trong các tranh chấp/xâm phạm nhãn hiệu/KDCN, đặc biệt trong bối cảnh các đối tượng này còn đang trong tình trạng thẩm định, chưa được cấp văn bằng bảo hộ.

Tuy nhiên, cần lưu ý rằng, trong các vụ tranh chấp/xâm phạm phức tạp liên quan đến quyền tác giả/nhãn hiệu/KDCN, thực tế cho thấy rằng, Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đôi khi sẽ chỉ có ý nghĩa như một bằng chứng ban đầu/sơ bộ. Bên thứ ba hoặc đối thủ cạnh tranh hoàn toàn có thể tự nhận họ cũng chính là người sáng tạo ra tác phẩm/nhãn hiệu/KDCN đang tranh chấp hoặc phản bác tính hợp pháp của tác phẩm được bảo hộ trên cơ sở tác phẩm không có tính nguyên gốc (giống với nhiều tác phẩm có từ trước).

Do vậy, chỉ đệ trình Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả trong một tranh chấp quyền tác giả/nhãn hiệu/KDCN có thể sẽ không đủ để chứng minh quyền sở hữu đối với tác phẩm đã đăng ký. Trong trường hợp đó, để củng cố vững chắc cơ sở pháp lý, tăng vị thế và giành ưu thế khi bên thứ ba/đối thủ cạnh tranh khởi sự một/các tranh chấp về quyền sở hữu tài sản trí tuệ, ngoài Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, chủ sở hữu cần chủ động thu thập, lưu trữ có hệ thống và đệ trình các bằng chứng về việc tự sáng tạo, thiết kế ra tác phẩm một cách độc lập làm căn cứ vững chắc chứng minh quyền tác giả của mình.

Xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam đang diễn ra ngày càng tinh vi, tràn lan và vẫn gia tăng ở mức báo động. Đợi chờ hàng năm để nhãn hiệu/KDCN được cấp văn bằng bảo hộ tại Việt Nam không phải là liệu pháp hữu hiệu, nó chắc chắn sẽ đặt bạn/doanh nghiệp của bạn vào những rủi ro và thiệt hại không thể bù đắp. Trong khi đó, khởi sự thủ tục chống cạnh tranh không lành mạnh tại Việt Nam đòi hỏi nghĩa vụ chứng minh rất nặng nề. Do đó, tại thời điểm này, chiến lược bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ nhanh chóng về thời gian và hiệu quả về chi phí. Nên ưu tiên mọi nguồn lực cần thiết để đăng ký quyền tác giả bên cạnh việc đăng ký nhãn hiệu/KDCN (nếu phù hợp) trong thời gian sớm nhất, đặc biệt khi ECCR đã thực hiện giám định xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan theo yêu cầu của chủ thể quyền sở hữu trí tuệ và các cơ quan chức năng của Việt Nam.

Luật sư NGUYỄN VŨ QUÂN

Công ty Sở hữu Trí tuệ KENFOX